TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2019/HSST**
Ngày: 24/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dự
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:**Ông Trần Quang Toại**,**Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1966; giới tính Nam; nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 3, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không;

Bố đẻ Trần Tư L, sinh năm: 1935 (đã chết); mẹ đẻ Vũ Thị K, Sinh năm: 1933; Hiện già yếu đang sinh sống tại xóm 3, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Gia đình có bảy anh, chị, em, bản thân bị cáo là con thứ tư; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1970; trú tại xóm 3, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Con: có hai người con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995 đều cư trú tại xóm 3, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Tiền án, tiền sự: Không. Lịch sử bản thân ngày 31/8/2010 Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/9/2019, chuyển tạm giam ngày 12/09/2019 Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Sỹ, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Văn H, sinh năm 1990, trú tại: xóm 8, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1987; trú tại tổ 4, phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; trú tại: xóm 2B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trịnh Việt C1, sinh năm 1982; trú tại: xóm 9, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Ông Trương Ngọc P, Dương Văn H1, Trần Trung S, Trần Ngọc K2, Phạm Văn L2; chị Lại Thị H2, Phạm Thị L1 (có mặt anh L2 những người làm chứng còn lại đều vắng mặt) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng và lời khai của người liên quan cùng các nhân chứng thì: Hồi 13 giờ 05 phút ngày 11/9/2019 Công an huyện K và Công an xã Q đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 4, xã Q phát hiện nhóm người tụ tập tại khu vực trên có nghi vấn liên quan đến ma tuý nên tổ Công tác yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ Công tác phát hiện Trần Văn T đang cầm trong tay phải gói nhỏ Heroine chưa kịp bán cho Dương Văn H và Nguyễn Văn K1, thì bị bắt. Ngay tại chỗ tổ Công tác tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong gói nhỏ nói trên. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu Đen, đã cũvà 01 xe đạp kiểu dáng mini sơn mầu Trắng, trên khung xe có chữ "ACTION"; thu của Dương Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, máy đã qua sử dụng và số tiền 400.000 VNĐ. Tổ Công tác cùng những người liên quan về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Q tiếp tục làm việc,tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn T. Cùng ngày 11/9/2019 tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật của Trần Văn T tại xóm 3, xã Q, huyện K, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc mua bán ma túy.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong gói nhỏ thu giữ của Trần Văn T có khối lượng là 0,33 gam, gửi trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình.Tại Kết luận giám định số: 282/KLGĐ-PC09-MT, ngày 12/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định có khối lượng 0,3237gam là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được Trần Văn T ngoài lần bán bị bắt quả tang hồi 13 giờ 05 phút ngày 11/09/2019; Trần Văn T còn có hai lần bán trái phép chất ma tuý loại Heroine cho người khác cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 10/9/2019, T đi xe đạp đến khu vực cầu "QH" thuộc xóm 2, xã H, huyện K tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ rồi về nhà. Ở nhà T chia gói ma túy vừa mua được thành hai phần rồi gói lại bằng giấy màu trắng, sau đó sử dụng 01 gói, còn 01 gói để trong túi quần nếu ai hỏi mua thì bán. Khoảng 16 giờ cùng ngày khi T đang ở nhà thì

Dương Văn H và Nguyễn Văn K1 đến nhà T hỏi mua ma túy thì T đồng ý bán 01 gói ma túy cho H và K1 với giá 200.000đ (H và K1 mỗi người góp 100.000đ), sau khi mua được ma túy H xin số điện thoại của T để liên lạc, còn số ma túy mua được H và K1 đã chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Buổi sáng ngày 11/9/2019, T đi xe đạp từ nhà lên khu vực đường vành đai gần cầu "QH" thuộc xóm 2, xã H, huyện K tìm mua ma túy. Tại đây T cũng gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ rồi đi về. Tại nhà T chia gói ma túy vừa mua được thành ba phần rồi gói lại bằng giấy màu trắng, sau đó sử dụng 01 gói, còn 02 gói để trong túi quần để có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 09 giờ cùng ngày khi T đang ở nhà thì Dương Văn H gọi điện cho T hỏi mua 200.000đ ma túy thì T đồng ý và hẹn ra khu vực cổng Nhà thờ U thuộc xóm 4, xã Qu. Khoảng 20 phút sau T đi xe đạp ra cổng nhà thờ thì gặp H và K1 đang đứng ở đây, H đưa cho T 200.000đ(H và K1 mỗi người góp 100.000đ), T nhận tiền rồi lấy trong người ra 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy màu trắng đưa cho H rồi đi về nhà. Số ma túy mua được H và K1 đã chia nhau sử dụng hết.

Quá trình điều tra, ban đầu T khai nhận là người nghiện ma túy từ năm 2009 thường mua Heroine về chia nhỏ bán lại cho người khác và sử dụng cho bản thân,ngoài lần bán bị bắt quả tang chiều ngày 11/09/2019 thi bị cáo còn bán cho H và K1 2 lần nữa mỗi lần 01 gói hê rô in vào chiều 10/09/2019 và sáng 11/09/2019. Nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận đã03 lần bán heroin cho các đối tượng K1 và H; ngày 11/9/2019 bị cáo đi đòi nợ của anh Trương Ngọc P, bản thân không có ma tuý để bán, không quen biết H và K1, không biết gói Heroine thu giữ do đâu mà có.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thay đổi toàn bộ lời khai trước đây tại cơ quan điều tra; bị cáo xác định chiều ngày 11/09/2019 bị cáo có bán một gói heroin cho H và K1 và bị bắt quả tang; nhưng chỉ bán cho H và K1 có 01 lần; bị cáo không bán cho H và K1 hai lần nữa vào sáng 11/09/2019 và chiều ngày 10/9/2019 như cáo trạng đã quy kết.

Bản cáo trạng số01/CT-VKS ngày 05/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội " mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ 11/09/2019.

Áp dụng khoản Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có khối lượng 0,2309gam hêrôin còn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt quả tang vi phạm của Trần Văn T; 03 (ba) vỏ phong bì có ký hiệu B; C; D, dùng niêm phong 02 máy điện thoại di động và tiền khi bắt quả tang Trần Văn T ngày 11/9/2019;

+ Tịch thu 01 điện thoại di động;01 xe đạp kiểu dáng mini của Trần Văn T và 01 điện thoại di động của Dương Văn H sung quỹ nhà nước.

+ Truy thu số tiền 400.000 VNĐ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền do T bán ma tuý cho Dương Văn H và Nguyễn Văn K1 trong các ngày 10/9/2019 và 11/9/2019 mà có.

+ Miễn án phí cho bị cáo do thuộc hộ cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Bị cáo chỉ nhận một lần phạm tội, không thừa nhận hai lần phạm tội trước đó, đề nghị căn cứ vào các chứng cứ và kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa để ra bản án đúng người, đúng luật, không oan sai và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cở sở nội dungvụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận chiều ngày 11/09/2019 bị cáo có bán một gói heroin cho H và K1 và bị bắt quả tang; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan và vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 282/KLGĐ-PC09-MT, ngày 12/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3237gamlà ma túy, loại Heroine"* đã đủ cơ sở kết luận khoảng 13 giờchiều ngày 11/9/2019, tại khu vực xóm 4, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Văn T đã thực hiện hành vi bán 0,3237 gam hêrôin cho các đối tượng K1 và H.

[2] Nhưng cũng tại phiên tòa bị cáo khai chỉ bán heroin cho H và K1 có 01 lần vào chiều ngày 11/9/2019; bị cáo T không thừa nhậnhành vi bán cho Hiệu và K1 02 lần trước đó vào sáng 11/09/2019 và chiều ngày 10/9/2019 như cáo trạng đã quy kết.

Ban đầu bị cáo khai thời gian chiều ngày 10/09/2019bị cáo đến nhà thờ họ,cách nhà bị cáo khoảng 100m và giúp việc họ suốt từ chiều cho đến đêm không đi đâu cả; nhưng khi hội đồng xét xử công bố lời khai của ông K2 người làm chứng xác định bị cáo chỉ có mặt tại nhà thờ họ vào khoảng 19 giờ tối cho đến đêm, thì bị cáo thừa nhận tối mới đến nhà thờ họ để họp họvàbị cáo tiếp tục thay đổi lời khai. Bị cáo cho rằng chiều 10/09/2019, H gọi cho bị cáo hỏi mua hêrôin nhưng sợ công an gài để bắt bị cáo nên chiều hôm đó bị cáo đi lung tung để kiểm tra chứ không bán heroin cho H. Tuy nhiên, tại biên bản kiểm tra cuộc gọi trên điện thoại của bị cáo thì chiều ngày 10/09/2019 không có cuộc gọi nào đến máy của bị cáo, cuộc gọi gần nhất là hơn 21 giờ cùng ngày do H gọi đến.

Đối với việc sử dụng thời gian sáng ngày 11/09/2019, bị cáo khai giúp làm cỗ họp họ suốt buổi sáng đến khoảng 10 giờ thì về nhà bị cáo nghỉ, sau đó sang nhà thờ họ ăn cơm, bị cáo không đi đâu, anh H có gọi cho bị cáo, bị cáo không nghe nhưng bị cáo không chỉ ra được ai là người ở cùng bị cáo trong suốt thời gian đó.

Trong khi lời khai của hai người mua ma túy tại cơ quan điều tra trước đây cũng như tại phiên tòa hôm nay hai anh H và K1 đều trình bày nhất quán là người nghiện ma túy và chơi thân với nhau.Nghe tin đồn T có bán ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 10/09/2019, hai anh đã tìm đến nhà T hỏi mua ma túy, sau khi thăm dò biết hai anh không phải công an, T đã bán cho hai anh một gói hêrôin giá 200.000đ, sau đó hai anh xin số điện thoại của T để tiện liên lạc.Sau khi sử dụng biết hêrôin của T chất lượng,ngay tối hôm đó hai anh đã liên hệ để mua hêrôin để sáng hôm sau sử dụng; khoảng 9 giờ 11/09/2019 T bán cho hai anh tiếp một gói hê rô in giá 200.000đ tại nhà thờ xứ U cách nhà T khoảng 300m; sau khi sử dụng các anh đã gọi tiếp cho T mua 2 gói hêrôin nữa với giá 400.000đ để sử dụng riêng mỗi người 01 gói, địa điểm mua bán vẫn là nhà thờ xứ U cách nhà T khoảng 300m vào chiều 11/09/2019; nhưng khi đến điểm hẹn do T chỉ mang một gói nên việc mua bán chưa thực hiện xong thì bị bắt quả tang.

Nhưvậymặc dù bị cáo chỉ thừa nhận 01 lần bán 0,3237 gamHeroin vào chiều 11/09/2019, không thừa nhận đã thực hiện 02 lần hành vi mua bán ma túy trước đó nhưng căn cứ vào lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ đã đủ cơ sở kết luận: chiều ngày 10 và trong ngày 11/9 2019,tại khu vực xóm 3 và 4 xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Văn T đã 03 lần thực hiện hành vi bán hêrôin cho các đối tượng K1 và H; hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251BLHS.

[2] Hành vi phạm tội của bị cỏo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn buéc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Khi lượng hình xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không thành khẩn khai báo,chỉ có tình tiết gia đình thuộc hộ cận nghèo để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Trong vụ án này, anh Dương Văn H và Nguyễn Văn K là người nghiện ma túy, đã 03 lần góp tiền mua Heroine của Trần Văn T để sử dụng cho bản thân; số Heroine mua đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Buổi trưa ngày 11/9/2019, hai người góp tiền để H gọi điện cho Trần Văn T hỏi mua 02 gói Heroine nhưng không mua đượcma túy do T bị bắt trước đó; cả H và K chưa bị kết án về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy" do đó hành vi của hai người này không phải chịu trách nhiệm hình sự

về tội này; Công an huyện K đã xử phạt hành chính đối với anh D và anh H là đúng quy định của pháp luật.

[4]Về nguồn gốc Hêrôin**:** Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai mua ma túy của ông H3 khoảng 80 tuổi tại khu vực xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Hội đồng xét xử kiến nghị Công an huyện K xem xét xử lý đối tượng H3 đã bán hêroin cho T.

[5] Về xử lý vật chứng : đối với vật chứng là số tiền 400.000VNĐ thu giữ của Dương Văn H ngày 11/9/2019. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, tại thời điểm T bị bắt quả tang, H và K1 không mua Heroine của T nữa,số tiền này chưa đưa vào giao dịch mua bán ma túy giữa T với H và K1 ; căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015 cơ quan điều tra đã trả lại cho H và K1 là phù hợp.

Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền T bán ma tuý Heroine cho Dương Văn H và Nguyễn Văn K1 chiều ngày 10/9/2019 và sáng 11/9/2019 đã tiêu sài hết; căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015 cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe đạp của bị cáo T và 02 chiếc điện thoại Nokia mà bị cáo T và Dương văn H dùng liên lạclà những công cụ phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015 cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa khối lượng 0,2309 gam heroin còn lại sau giám định; các phong bì niêm phong vật chứng thu giữ và vỏ gói vật chứng khi phát hiện vi phạm của bị cáocũng như niêm phong mẫu vật đi giám định và hoàn trả mẫu vật sau giám định; là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng căn cứ điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không phải chịu án phí HSST và bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2, Điều 106, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáoTrần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

2.Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2019.

3. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có khối lượng 0,2309gam hêrôin còn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt quả tang vi phạm của Trần Văn T; 03 (ba) vỏ phong bì có ký hiệu B; C; D dùng niêm phong 02 máy điện thoại di động và tiền khi bắt quả tang Trần Văn T ngày 11/9/2019;

+ Truy thu từ bị cáo T số tiền 400.000đ sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu 01 chiếc xe đạp và 02 chiếc điện thoại Nokia của bị cáo Trần Văn T và anh Dương Văn H sung quỹ nhà nước.

(chi tiết vật chứng có trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 06/12/2019)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thế Anh